

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 của Chính phủ về kiểm soát các thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Quyết định số 3585/QĐ-BNN-VP ngày 18/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Lâm nghiệp, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 617/TTr-SNN ngày 26/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo vệ thực vật (01 thủ tục cấp tỉnh) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ “csdl.dichvucong.gov.vn”; Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn); Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>); Trang Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT (địa chỉ: <http://sonongnghiep.hoabinh.gov.vn>).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các TTHC công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian trước ngày 10/9/2021.

+ Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, ngành liên quan và niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Ng.05b)

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh

Phụ lục

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH HÒA BÌNH**
(Kèm theo Quyết định số 1933 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH (sửa đổi, bổ sung: 01 TTHC cấp tỉnh lĩnh vực Bảo vệ thực vật về mức phí, lệ phí, công bố tại các Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung TTHC
				Tiếp nhận	Trả kết quả		
I	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật						
1	Mã TTHC: 1.003984.000.00.00.H28 Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	24 giờ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	x	x	Không có	Quyết định số 3585/QĐ-BNN-VP ngày 18/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Lâm nghiệp, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Phần II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.

1.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1. Chủ vật thể nộp hồ sơ đăng ký kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật (vận chuyển nội địa) đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 485, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bước 2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì yêu cầu chủ vật thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3. Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật quyết định địa điểm và bố trí công chức kiểm tra ngay lô vật thể.

- Bước 4. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch đối với lô vật thể không bị nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật hoặc đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ.

Trường hợp kéo dài hơn 24 giờ do yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật hoặc trường hợp không cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa thì Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phải thông báo hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho chủ vật thể biết.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hòa Bình.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a. Thành phần hồ sơ:

- Giấy Đăng ký kiểm dịch thực vật vận chuyển nội địa.

b. Số lượng: 01 bộ.

1.4. Thời gian giải quyết: 24 giờ

1.5. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

1.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vận chuyển vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật từ vùng bị nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.

1.7. Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa.

1.8. Phí, lệ phí: *Không có*

1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: Giấy Đăng ký kiểm dịch thực vật vận chuyển nội địa (*Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT*).

1.10. Điều kiện thực hiện TTHC: không

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư 35/2015/TT-BNNPTNT, ngày 14/10/2015 của Bộ NN&PTNT, quy định về kiểm dịch thực vật nội địa;

- Quyết định số 4307/QĐ-BNN-BVTV ngày 24/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực bảo vệ thực vật;

- Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp;

- *Quyết định số 3585/QĐ-BNN-VP ngày 18/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Lâm nghiệp, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

Ghi chú: *Phần chữ in nghiêng, đậm là nội dung TTHC được sửa đổi, bổ sung.*

Phụ lục V
MẪU GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH THỰC VẬT VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA
(Ban hành kèm theo Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH THỰC VẬT VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA
Kính gửi: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hòa Bình

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax/E-mail:

Số Giấy CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:

Đề nghị quý cơ quan kiểm dịch lô hàng vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật sau:

1. Tên hàng: Tên khoa học:.....

Cơ sở sản xuất:

Địa chỉ:

2. Số lượng và loại bao bì:

3. Khối lượng tịnh: Khối lượng cả bì:

4. Phương tiện chuyên chở:

5. Nơi đi:

6. Nơi đến:

7. Mục đích sử dụng:

8. Địa điểm sử dụng:

9. Thời gian kiểm dịch:.....

10. Địa điểm, thời gian giám sát xử lý (nếu có):.....

Số bản Giấy chứng nhận KDTV cần cấp: bản chính; bản sao

Vào sổ số: ngày/...../.....

Cán bộ KDTV nhận giấy đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tổ chức, cá nhân đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục II

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU, QUÁ CẢNH VÀ
VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 33 /2014 /TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014)

(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)
(TÊN CƠ QUAN KDTV)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT
NHẬP KHẨU, QUÁ CẢNH VÀ VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA**

Số: /KDTV

Cấp cho:

Địa chỉ:

Điện thoại:

CĂN CỨ CẤP GIẤY:

Giấy phép kiểm dịch thực vật (KDTV) nhập khẩu số ngày/...../..... ;

Giấy đăng ký KDTV; Giấy chứng nhận KDTV của nước xuất khẩu;

Kết quả kiểm tra, phân tích giám định trong phòng thí nghiệm;

Dấu xử lý vật liệu đóng gói bằng gỗ của nước xuất khẩu;

Căn cứ khác:

CHỨNG NHẬN:

Những vật thể thuộc diện KDTV (vật thể) sau đây:

Tên khoa học:.....

Số lượng:

Khối lượng:(viết bằng chữ)

Phương tiện vận chuyển:

Nơi đi:

Nơi đến:

Chưa phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật, đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam

Phát hiện loài là đối tượng kiểm dịch thực vật, đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam. Lô vật thể đã được xử ký đảm bảo tiêu diệt triệt để sinh vật gây hại trên;

Phát hiện sinh vật gây hại lạ. Lô vật thể đã được xử ký đảm bảo tiêu diệt triệt để sinh vật gây hại lạ trên;

Lô vật thể trên được phép chở tới:

QUY ĐỊNH MỘT SỐ ĐIỀU KIỆN TRONG KHI GỬI VÀ NHẬN HÀNG:

Lô vật thể được phép gieo trồng, sử dụng tại địa điểm quy định trên;

Lô vật thể được phép quá cảnh lãnh thổ Việt Nam theo lộ trình trên và phải tuân thủ mọi quy định về KDTV quá cảnh của Việt Nam

Báo ngay cho cơ quan KDTV/Bảo vệ thực vật nơi gần nhất khi phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật, đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam (trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển, sử dụng, gieo trồng,);

Điều kiện khác:

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Chủ vật thể không được chở lô vật thể đến địa điểm khác nếu không được phép của cơ quan KDTV